

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo Quản trị Marketing Chất lượng cao, ngành Marketing, trình độ đại học hệ chính quy, đào tạo theo hệ thống tín chỉ,

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quy chế tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Kinh tế quốc dân ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐT ngày 9 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế quốc dân giai đoạn 2015-2017 và Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09/11/2017 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10/2017);

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-ĐHKTQD ngày 20/01/2021 của Hiệu trưởng về việc thành lập Ban chỉ đạo và các tiểu ban rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường tại cuộc họp ngày 17/9/2021 về việc đánh giá 10 chương trình đào tạo Chất lượng cao áp dụng từ khóa 63 (tuyển sinh năm 2021);

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao & POHE,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Quản trị Marketing Chất lượng cao, ngành Marketing, trình độ đại học hệ chính quy, đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và áp dụng cho khóa 63 (tuyển sinh năm 2021)

Điều 3. Trường các Khoa/Viện có chuyên ngành đào tạo theo Chương trình Chất lượng cao, Viện trưởng Viện ĐTTT, CLC & POHE và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- Đảng ủy, HĐT (để báo cáo)
- BGH (để chỉ đạo);
- Như Điều 3;
- Công TTĐT (để thông báo)
- K.Marketing
- Lưu TH, V.ĐTTT, CLC & POHE

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Phạm Hồng Chương



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
(Chương trình Chất lượng cao)

*(Ban hành theo Quyết định số 1587 ngày 22 tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường ĐH KTQD)*

Ngành: MARKETING

Major: Marketing

CHƯƠNG TRÌNH QUẢN TRỊ MARKETING CHẤT LƯỢNG CAO

Program: Marketing Management

Mã ngành (Code of Major): 7340115

Hệ: CHÍNH QUY

Type of Education: Full-time

Xây dựng từ chương trình của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Đại học Tổng hợp Bang California, Long Beach, Hoa Kỳ

**(Based on the curriculum of the NEU; California State University, Long
Beach, Florida International University, USA)**

HÀ NỘI – 9/2021

MỤC LỤC

1. MỤC TIÊU / OBJECTIVES	1
2. CHUẨN ĐẦU RA/NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC/ LEARNER CAPABILITIES...	2
3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 133 tín chỉ	3
4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH/ APPLICANTS FOR ENROLLMENT.....	4
5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP/ (STUDY PROCESS AND GRADUATION REQUIREMENTS).....	4
6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ:.....	4

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHKQTĐ ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAM):	CỬ NHÂN QUẢN TRỊ MARKETING CHẤT LƯỢNG CAO (ADVANCED BACHELOR OF MARKETING)
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION):	ĐẠI HỌC (UNDERGRADUATE)
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR):	MARKETING
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE):	7340115
LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION):	CHÍNH QUY (FULL - TIME)

1. MỤC TIÊU / OBJECTIVES

Đào tạo cử nhân Quản trị Marketing Chất lượng cao có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, quản lý, quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về Marketing. Ngoài kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu, sinh viên còn được rèn luyện các kỹ năng cá nhân, kỹ năng xã hội và kỹ năng quản lý; có khả năng làm việc độc lập, thích ứng nhanh với các nhiệm vụ cụ thể thuộc chức năng Marketing; có năng lực tự học tập, nghiên cứu bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

Sinh viên theo học Chương trình Quản trị Marketing Chất lượng cao khi ra trường có thể nhanh chóng hòa nhập với thực tiễn, thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực marketing như: xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược và kế hoạch marketing; xây dựng, thực hiện chương trình truyền thông, xây dựng và triển khai dự án nghiên cứu thị trường; quản trị hệ thống phân phối và bán hàng trực tiếp và trực tuyến... tại các doanh nghiệp/tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.

Cử nhân Quản trị Marketing Chất lượng cao có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với chức danh như chuyên viên marketing và thương hiệu, chuyên viên nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, chuyên viên sáng tạo, chuyên viên truyền thông, cán bộ định giá, bán hàng, phân phối trong môi trường thực và môi trường internet; có khả năng trở thành trưởng các bộ phận chức năng marketing, truyền thông, giám đốc thương hiệu, giám đốc marketing, phụ trách trung tâm xúc tiến thương mại tại cơ quan quản lý nhà nước; có thể trở thành giảng viên marketing, cán bộ nghiên cứu của cơ sở đào tạo về kinh tế và quản trị kinh doanh.

Đặc biệt, sinh viên sau khi tốt nghiệp Chương trình Cử nhân Quản trị Marketing Chất lượng cao hoàn toàn đủ điều kiện tiếp tục học tập nâng cao với các khóa đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ về Marketing, Quản trị kinh doanh trong và ngoài nước; trở thành giảng viên đại học giảng dạy chuyên ngành Marketing hoặc trở thành các chuyên gia nghiên cứu ở các viện nghiên cứu chính sách, thị trường và ngành.

2. CHUẨN ĐẦU RA/NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC/ LEARNER CAPABILITIES

Sau khi học xong chương trình đào tạo Cử nhân Quản trị Marketing Chất lượng cao tại Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, người học sẽ có được các năng lực sau đây:

(PLO1) Về kiến thức kinh doanh và marketing

(PLO2.1.1) Hiểu và phân tích được bản chất, vai trò của các chức năng và hoạt động marketing và kinh doanh trong tổ chức/doanh nghiệp; có khả năng tổng hợp kiến thức nền tảng để phát hiện vấn đề marketing trong tổ chức/doanh nghiệp (Kiến thức kinh doanh và marketing).

(PLO2.1.2) Vận dụng kiến thức marketing vào những tình huống marketing thường gặp và hiếm gặp; đề xuất những giải pháp sáng tạo cho những tình huống ngoài dự tính trong những lĩnh vực marketing cụ thể như nghiên cứu thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, định vị, định giá, thiết kế, cải tiến và quản trị các kênh phân phối, quản lý đội ngũ bán hàng, quản trị quan hệ khách hàng, xúc tiến, truyền thông và những khía cạnh khác thuộc chức năng marketing của 1 tổ chức/1 doanh nghiệp (Kiến thức marketing)

(PLO2) Hiểu biết về môi trường kinh doanh và marketing

(PLO2.2.1) Hiểu môi trường kinh doanh và môi trường marketing trong nước và quốc tế, hiểu ảnh hưởng của những yếu tố môi trường tới các hoạt động marketing của tổ chức/doanh nghiệp.

(PLO3) Kỹ năng chuyên môn

(PLO2.3.1) Sinh viên có khả năng làm chủ kỹ thuật công nghệ tin học cần thiết, kỹ thuật phân tích tính và định lượng để phân tích, diễn giải dữ liệu về môi trường kinh doanh, hành vi khách hàng; từ đó đưa ra định hướng, giải pháp nhằm cải thiện kết quả hoạt động

marketing của tổ chức/doanh nghiệp.

(PLO4) Kiến thức tích hợp

(PLO2.4.1) Tích hợp kiến thức và kinh nghiệm để phân tích các tình huống, giải quyết các vấn đề marketing và chỉ ra nguyên nhân của các vấn đề đó trong một tổ chức/doanh nghiệp cụ thể.

(PLO5) Kỹ năng giao tiếp

(PLO2.5.1) Có kỹ năng viết và kỹ năng giao tiếp bằng lời nói bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh hiệu quả.

(PLO6) Kỹ năng làm việc nhóm

(PLO2.6.1) Có kỹ năng làm việc nhóm, thiết lập mối quan hệ với các đối tác; thực hiện tốt vai trò thành viên và vai trò điều hành nhóm làm việc hướng tới mục tiêu chung đã xác định.

(PLO7) Kỹ năng giải quyết vấn đề

(PLO2.7.1) Sinh viên có kỹ năng ứng dụng kiến thức được học để giải quyết vấn đề marketing trong những tình huống cụ thể, đưa ra giải pháp cho các sự việc/vấn đề ngoài dự tính.

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 133 tín chỉ

Khối lượng học tập của chương trình đào tạo cử nhân ngành chuyên sâu Quản trị marketing phù hợp với yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, gồm 133 tín chỉ (viết tắt là TC), không bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng, các lớp tiếng Anh tăng cường do chuyên gia nước ngoài giảng dạy và các lớp kỹ năng mềm được thực hiện bởi các tổ chức chuyên nghiệp. Chi tiết như sau:

Chương trình giảng dạy Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng theo quy định của pháp luật và quy chế của Trường;

Ngoại ngữ, tiếng Anh tăng cường theo Đề án ngoại ngữ dành cho sinh viên chương trình Chất lượng cao nhằm đáp ứng chuẩn ngoại ngữ theo quy định;

Tham quan, thực hành, thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, công ty, cơ sở sản xuất trong hoặc ngoài nước;

Tham gia các khóa đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp thông qua hợp tác với các đơn vị sử dụng lao động, doanh nghiệp để trang bị kiến thức thực tế đối với nghề nghiệp đào tạo.

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH/ APPLICANTS FOR ENROLLMENT

Người học phải đạt chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo, cụ thể người học phải đạt tiêu chuẩn theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Ngoài ra, người học phải vượt qua kỳ thi đầu vào chương trình Chất lượng cao; đáp ứng yêu cầu về trình độ tiếng Anh để theo học Chương trình Quản trị Marketing Chất lượng cao theo quy định của Trường.

Tự nguyện tham gia vào chương trình đào tạo chất lượng cao ngành chuyên sâu Quản trị Marketing.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP/ (STUDY PROCESS AND GRADUATION REQUIREMENTS)

- Thời gian đào tạo thiết kế là 4 năm, bao gồm cả học tăng cường tiếng Anh và thời gian thực tập cuối khóa.

- Điều kiện tốt nghiệp: Theo quy định hiện hành của trường Đại học Kinh tế quốc dân và quy định riêng biệt trong quy chế đào tạo áp dụng cho các sinh viên theo học chương trình chất lượng cao. Sinh viên phải hoàn thành tất cả các học phần bắt buộc và số học phần tự chọn theo yêu cầu của chương trình đào tạo, tổng lượng kiến thức là 135 tín chỉ và phải hoàn thành các học phần Giáo dục thể chất và đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.

Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra Tin học và ngoại ngữ theo quy định của dành cho sinh viên Chương trình chất lượng cao.

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ:

Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ

Các học phần của chương trình được đánh giá theo thang điểm 10 hoặc thang điểm 4, được ghi cả bằng số và bằng chữ. Thang điểm 10 được quy đổi sang điểm chữ như sau:

a) Loại đạt:

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Từ 9,0 đến 10	A+	4,0
2	Từ 8,5 đến 8,9	A	4,0
3	Từ 8,0 đến 8,4	B+	3,5
4	Từ 7,0 đến 7,9	B	3,0
5	Từ 6,5 đến 6,9	C+	2,5
6	Từ 5,5 đến 6,4	C	2,0
7	Từ 5,0 đến 5,4	D+	1,5
8	Từ 4,5 đến 4,9	D	1,0

b) Loại không đạt:

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Dưới 4,5	F	0,0

7. CẤU TRÚC, NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Cấu trúc kiến thức

Kiến thức	Khối lượng (Tín chỉ)	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương	50	
1.1. Các học phần chung	23	Khoa học chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	Trường quy định bắt buộc 4 HP
1.3. Các học phần của ngành	15	Khoa tự chọn 5 HP từ tổ hợp của Trường quy định
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	83	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành	15	
2.1.1. Các học phần của Trường		Khoa tự xây dựng
2.1.2. Các học phần của ngành		Khoa tự xây dựng
2.2. Kiến thức ngành	42	Khoa tự xây dựng
2.2.1. Các học phần bắt buộc	27	Khoa tự xây dựng
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
2.3. Kiến thức chuyên sâu	16	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
2.4. Thực tập và Khóa luận tốt nghiệp	10	
TỔNG SỐ	133	Không kể GDQP&AN và GDTC

7.2. Nội dung và Kế hoạch giảng dạy (dự kiến)

Stt	TT tổ hợp	Ngôn ngữ giảng dạy	MÃ HP/BM	SỐ TC	BỐ TRÍ CÁC HỌC KỲ (Chính)								
					1	2	3	4	5	6	7	8	
Tổng số tín chỉ				133	19	20	20	18	18	15	13	10	133
1.KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG				50	19	17	11	0	3	0	0	0	50
1.1 Các học phần chung				23	7	8	8	0	0	0	0	0	23
1	1	Triết học Mác - Lê Nin - Marxist-Leninist Philosophy	Tiếng Việt	LLNL1105	3	3							3
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin Political Economics of Marxism and Leninism	Tiếng Việt	LLNL1106	2		2						2
3	3	Chủ nghĩa xã hội khoa học - Scientific Socialism	Tiếng Việt	LLNL1107	2		2						2
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Vietnam Communist Party History	Tiếng Việt	LLSD1102	2			2					2
5	5	Tư tưởng Hồ Chí Minh - Ho Chi Minh Ideology	Tiếng Việt	LLTT1101	2			2					2
6	6	Tiếng Anh 1,2,3 English 1,2,3	Tiếng Việt	TAAEP01 TAAEP02 TAAEP03	12	4	8						12
1.2 Các học phần của Trường				12	9	3	0	0	0	0	0	0	12
7	1	Toán cho các nhà kinh tế - Mathematics for Economics	Tiếng Việt	TOCB1110	3	3							3
8	2	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	Tiếng Việt	LUCS1129	3	3							3
9	3	Kinh tế vi mô 1 Microeconomics 1	Tiếng Việt	KHMI1101	3	3							3
10	4	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	Tiếng Việt	KHMA1101	3		3						3
1.3 Kiến thức cơ sở ngành				15	3	6	3	0	3	0	0	0	15
11	1	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	Tiếng Anh	KTKE1101E	3	3							3
12	2	Thống kê trong kinh tế và kinh doanh Statistics for Economic and Business	Tiếng Việt	TKKD1129	3		3						3
13	3	Tài chính doanh nghiệp Corporate Finance	Tiếng Anh	NHTC1120E	3		3						3
14	4	Hành vi tổ chức Organization Behavior	Tiếng Anh	NLQT1102E	3			3					3
15	5	Quản trị vận hành Operation Management	Tiếng Anh	QTKD1135E	3					3			3
		Giáo dục thể chất Physical Education	Tiếng Việt	GDTC	x	x	x	x					4
		Giáo dục quốc phòng Military Education	Tiếng Việt	GDQP	x								8
		Giáo dục quốc phòng / Military Education Công tác quốc phòng an ninh/ Introduction to the National Defense Quân sự chung/ General Military Education Đường lối quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam/ Vietnam Communist Party's Direction on the National Defense Chiến thuật và kỹ thuật bắn súng AK/ Strategy and Technique of Shooting AK	Tiếng Việt	QPCT1101 QPCT1102 QPDL1103 QPDL1104 QPDL1105									
2. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP				83	0	3	9	18	15	15	13	10	83
2.1. Các học phần của ngành				15	0	3	6	3	3	0	0	0	15
16	1	Quản trị kinh doanh 1 Business Management 1	Tiếng Anh	QTTH1102E	3			3					3

	2.3 Kiến thức chuyên sâu				16	0	0	0	0	3	6	7	0	16
35	1	Marketing tới khách hàng tổ chức B2B Marketing	Tiếng Việt	MKBH1112	3							3		3
36	2	Đo lường marketing Marketing metrics	Tiếng Anh	MKMA1170E	3						3			3
37	3	Chiến lược nội dung số Content strategy	Tiếng Việt	MKBH1119	3						3			3
38	4	Đề án chuyên ngành Quản trị marketing Essay on Marketing management	Tiếng Anh /Việt	MKMA1168E/V	4							4		4
39	5	Thực tập giữa kỳ Internship for marketing function in organization	Tiếng Việt	MKMA1167	3					3				3
	2.4. Thực tập và khóa luận tốt nghiệp				10	0	0	0	0	0	0	0	10	10
40	1	Khóa luận tốt nghiệp Quản trị marketing Final Thesis Project of Marketing management	Tiếng Anh /Việt	MKMA1169E/V	10								10	10

8. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN/INSTRUCTION

– CTĐT dự kiến được thực hiện trong 04 năm. Mỗi năm có 02 học kỳ chính (Thu và Xuân) và 01 học kỳ phụ (học kỳ Hè) theo học chế tín chỉ.

– Nội dung cần đạt được của từng học phần, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thực hành/Tự học) và cách đánh giá học phần được quy định trong Đề cương chi tiết mỗi học phần. Đề cương chi tiết của từng học phần phải gắn với chuẩn đầu ra của chuyên ngành đào tạo Quản trị Marketing.

– Điều kiện tốt nghiệp: sinh viên cần tích lũy đủ khối lượng kiến thức của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra tin học và ngoại ngữ theo công bố của Chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao và POHE, có chứng chỉ GDQP-AN và hoàn thành các học phần GDTC và các quy định khác của trường.

TRƯỜNG KHOA



PGS.TS. Vũ Huy Thông

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐH. KINH TẾ QUỐC DÂN



PGS.TS. Phạm Hồng Chương